

B GIAO THÔNG V N T I
B GIAO THÔNG V N T I

C NG H A X I H I CH NGH A VI T NAM
ñ c l p - T do - H nh ph³c

B NG ã I M CHI TI T MĐN H C - MĐN KI M TRA

NÑm h c : 2013-2014

L p h c : T t c

H c k m : HK01

M»n h c : D to ñn c»ng trnh

STT	MÃ SV	H Vĩ TĩN		H S 2						H S 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
1	3551010193	Ph m Vĩ t	Anh	7.0						7.0			7.0	7.0			
2	3551010159	Lĩ Thanh	Bĩnh	5.0						5.0			5.0	5.0			
3	3551010001	Phan Thanh	Chi n	4.0						5.0			4.6	4.6			
4	3551010227	Lĩ Khĩnh	Duy	5.0						7.0			6.2	6.2			
5	3551010379	Bũĩ Hoĩng	ñ o	0.0						0.0			0.0	0.0			
6	3551010163	Tr n Ti n	ñ t	8.0						7.0			7.4	7.4			
7	3551010174	ñ Ơ ñ nh	Hĩo	6.0						5.0			5.4	5.4			
8	3551010287	Nguy n VÑĩ	Hĩ n	4.0						2.0			2.8	2.8			
9	3551010186	Chĩu Thĩnh	Hĩ u	7.0						3.0			4.6	4.6			
10	3551010268	H Phi	Hĩ u	8.0						0.0			3.2	3.2			
11	3551010359	Nguy n Mĩnh	Hĩ u	6.0						7.0			6.6	6.6			
12	3551010252	Nguy n VÑĩ	Hĩo	2.0						0.0			0.8	0.8			
13	3551010363	V½ñ nh	Hĩo	0.0						0.0			0.0	0.0			
14	3551010288	Nguy n Nh t	Huy	6.0						5.0			5.4	5.4			
15	3551010257	Tr nh Thanh	Huy	7.0						6.0			6.4	6.4			
16	3551010170	Nguy n Phi	Hũng	9.0						9.0			9.0	9.0			
17	3551010239	Ph m VÑĩ	H ng	5.0						2.0			3.2	3.2			
18	3551010164	Nguy n VÑĩ	Kĩ t	4.0						1.0			2.2	2.2			
19	3551010218	Hoĩng Xuĩn	Lĩm	4.0						6.0			5.2	5.2			
20	3551010188	Nguy n VÑĩ	Lĩnh	0.0						0.0			0.0	0.0			
21	3551010356	Bĩĩ Nh	Long	10.0						7.0			8.2	8.2			
22	3551010179	V½T n	Long	6.0						7.0			6.6	6.6			
23	3551010267	Vĩ Thĩnh	Luĩn	5.0						5.0			5.0	5.0			
24	3551010388	V½VÑĩ	Luĩn	10.0						5.0			7.0	7.0			
25	3551010397	Tr n Ch´	Nghĩĩ	4.0						6.0			5.2	5.2			
26	3551010354	Ph m ñ Ñĩg	Nh t	9.0						0.0			3.6	3.6			
27	3551010154	Nguy n ñ nh	Nh t	5.0						3.0			3.8	3.8			
28	3551010212	Huĩnh	Phĩ	0.0						0.0			0.0	0.0			
29	3551010142	Huĩnh VÑĩ	Phĩp	6.0						7.0			6.6	6.6			

STT	MÃ SV	H Vị Tế N		H S 2						H S 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
30	3551010151	L ² ñ c	Phú	8.0						6.0			6.8	6.8			
31	3551010313	Tr ng Ng c	Phú	9.0						5.0			6.6	6.6			
32	3551010292	L ² ñ c	Quân	4.0						4.0			4.0	4.0			
33	3551010184	Ph m VÑñ	Qu c	8.0						8.0			8.0	8.0			
34	3551010155	VIOVÑñ	Quy t	6.0						7.0			6.6	6.6			
35	3551010220	Phan VÑñ	Quý	7.0						7.0			7.0	7.0			
36	3551010198	Ph m Minh	Sang	10.0						4.0			6.4	6.4			
37	3551010238	Cao Thanh	Tâm	8.0						7.0			7.4	7.4			
38	3551010411	L ² VÑñ	Ti n	4.0						3.0			3.4	3.4			
39	3551010316	Phan Thành	T t	6.0						3.0			4.2	4.2			
40	3551010393	H ñ c	Tu n	10.0						7.0			8.2	8.2			
41	3551010145	VIOVÑñ	Thanh	10.0						7.0			8.2	8.2			
42	3551010202	L ² S	Thành	9.0						9.0			9.0	9.0			
43	3551010260	V ^{1/2} VÑñ	Thành	7.0						3.0			4.6	4.6			
44	3551010374	Tô Mai Quang	Thái	0.0						0.0			0.0	0.0			
45	3551010205	Bùi Quang	Th ng	6.0						2.0			3.6	3.6			
46	3551010160	Huunnh Minh	Thi n	8.0						8.0			8.0	8.0			
47	3551010214	L ng Ch´	Thông	7.0						7.0			7.0	7.0			
48	3551010416	Nguy n C»ng	Thùy	10.0						8.0			8.8	8.8			
49	3551010296	Tr n VÑñ	Th c	8.0						4.0			5.6	5.6			
50	3551010341	Ph m ñ pñh	VÑñ	7.0						6.0			6.4	6.4			
51	3551010147	Tr ng Minh	Vi t	7.0						9.0			8.2	8.2			

T ng s : 51 h c sinh - sinh vi²n.

X p lo i	S l ng	T l (%)
ñ t	32	61
Kh»ng ñ t	20	38

Tp.HCM, ng©y 17 th”ng 1 nÑñ 2014

Tr ng Khoa

Gi”o vi²n b m»n

Gi”o v Khoa